CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 02 /NQ-HĐQT	*Bắc Kạn, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn;
- Căn cứ Báo cáo số 42/BC-TGĐ ngày 05/02/2018 của Tổng giám đốc Công ty CP Khoáng sản Bắc Kạn về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; phương hướng, kế hoạch năm 2018;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn số 02 /BB-HĐQT ngày 08 tháng 02 năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Điều 2. Giao Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo quy định.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- BKS;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4700149595 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN
TP. BẮC KẠN T. BẮC KẠN

Vũ Phi Hổ

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Số: 42 /BC-TGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày 05 tháng 02 năm 2018

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; Phương hướng, kế hoạch năm 2018

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Tổng giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn báo cáo HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

I. KẾT QUẢ SXKD NĂM 2017:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017		Tỷ lệ % thực hiện
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng sản lượng khai thác nguyên khai	Tấn	31.667	21.784,29	68,79
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	5.000	4.685,105	93,70
	- Ting quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	4.000	2.750,651	68,77
	- Chì kim loại (hàm lượng ≥ 98%)	Tấn	1.000	355,62	35,56
3	Khối lượng hàng hóa đã xuất bán				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn		3.366,41	
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn		3.943,414	
	- Chì kim loại (hàm lượng ≥ 98%)	Tấn		355	
4	Tổng doanh thu	Đồng	160.000.000.000	183.029.471.656	114,39
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	15.600.000.000	6.942.079.263	44,50
6	Nộp ngân sách nhà nước	Đồng	20.000.000.000	23.757.031.087	118,79
7	Nộp Bảo hiểm xã hội	Đồng		6.163.650.165	
8	Thu nhập bình quân	Đồng	6.500.000	7.000.000	107,69
9	Tổng vốn đầu tư thực hiện	Đồng	137.000.000.000	11.216.027.150	8,19
10	Vốn điều lệ của Công ty	Đồng	117.377.280.000	117.377.280.000	100

Ghi chú:

1. Sản lượng không đạt được theo kế hoạch là do điều kiện khai thác khó khăn, thân quặng biến đổi liên tục và tập trung chủ yếu ở phần dưới sâu, thời gian vận chuyển lâu, mưa nhiều làm bục ngập nước đường lò dẫn đến mất nhiều thời gian xử lý; mỏ Nà Duồng tháng 8/2017 giấy phép khai thác hết hạn.

2. Chi tiết tổng vốn đầu tư thực hiện năm 2017: 11.216.027.150 đồng;

Trong đó:

- Đầu tư mỏ Nà Bốp - Pù Sáp: 3.453.801.364 đồng;
- Đầu tư cho nhà máy luyện chì: 1.582.102.202 đồng;
- Đầu tư nhà máy sản xuất bột kẽm ô xít: 6.180.123.581 đồng.

3. Nhu cầu vốn đầu tư năm 2017 là 137 tỷ gồm: Dự án BT Đồng Nai 100 tỷ; Dự án cải tạo, sửa chữa nhà máy xử lý chất thải rắn 3 tỷ; Dự án cấp phép mỏ AVA và mỏ Bó Nặm 5 tỷ chưa

thực hiện nên không sử dụng đến nguồn vốn; Dự án nhà máy luyện chì dự kiến sử dụng 10 tỷ vốn lưu động nhưng chỉ sử dụng 1,5 tỷ đầu tư cho máy móc thiết bị.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2018:

1. Về Sản xuất:

Stt	Nội dung	Đơn vị	Kết quả	Ghi chú
1	Khai thác quặng nguyên khai	Tấn	23.650	
2	Luyện kim (chì kim loại)	Tấn	4.800	Chì kim loại ≥ 98%
3	Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	4.100	

Ghi chú:

- Quặng nguyên khai 23.650 tấn, bao gồm:
  + Khai thác từ mỏ Nà Bốp - Pù Sáp: 22.000 tấn;
  + Khai thác từ mỏ Lũng Váng: 1.650 tấn.
- Chì kim loại: 400 tấn /tháng x 12 tháng = 4.800 tấn/năm.

2. Doanh thu, lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức:

Stt	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2018
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	310
2	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	283,2
3	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	5
4	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	13,5
5	Thu nhập khác	Tỷ đồng	4,5
6	Chi phí khác	Tỷ đồng	1,1
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	11,7
8	Dự kiến nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	28,74
	Thuế VAT	Tỷ đồng	14
	Thuế tài nguyên, phí môi trường	Tỷ đồng	12,4
	Thuế thu nhập DN	Tỷ đồng	2,34
9	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9,36

3. Nhu cầu vốn năm 2018:

Stt	Tên dự án	Kinh phí dự kiến (tỷ đồng)	Đã đầu tư (tỷ đồng)	Còn lại (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Đầu tư cho sản xuất mỏ Nà Bốp – Pù Sáp	3,5	0	3,5	Sử dụng vốn tự có của DN
2	Xin cấp mỏ Nà Duồng	1,5	0	1,5	Sử dụng vốn tự có của DN
3	Cấp phép mỏ AVA	2	0	2	Sử dụng vốn tự có của DN
4	Cấp phép mỏ Bó Nặm	5,7	0	5,7	Sử dụng vốn tự có của DN
5	Sửa chữa, cải tạo NM xử lý CTR	3	0	3	Sử dụng vốn tự có của DN
6	Dự án bột kẽm ô xít	22.2	0	22,2	Sử dụng vốn tự có của DN
7	Nâng cấp công nghệ xử lý môi trường NM luyện chì và tuyển nổi	14,8	0	14,8	Sử dụng vốn tự có của DN
	- Nhà chứa xỉ thải, nguyên liệu	4	0	4	
	- Hệ thống phối trộn nguyên liệu luyện chì	1,5	0	1,5	
	- Xử lý khói khí nhà máy luyện chì	6	0	6	
	- Xử lý đuôi thải rắn xưởng tuyển từ lỏng sang rắn	2	0	2	
	- Máy xúc lật	1,3	0	1,3	

8	Lắp đặt trạm cân 120 tấn	0,5	0	0,5	Sử dụng vốn tự có của DN
9	Khu nhà tập thể xưởng tuyển (khu đất đối diện)	0,2	0	0,2	Sử dụng vốn tự có của DN
	Tổng cộng	**53,4**	**0**	**53,4**	

Ghi chú:

- Vốn đầu tư cho mỏ Nà bốp – Pù Sáp gồm:
  + Xử lý nước: 1 tỷ đồng;
  + Khoan thăm dò: 2,5 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư cho dự án mỏ Nà Duồng: Làm thủ tục đưa mỏ vào khu vực phân tán nhỏ lẻ, quy hoạch của tỉnh và xin cấp giấy phép khai thác.
- Vốn đầu tư cho dự án mỏ Bó Nặm gồm:
  + Thăm dò: 4,2 tỷ;
  + Thủ tục cấp phép thăm dò, khai thác: 1,5 tỷ.
- Vốn lưu động dự trù cho Nhà máy sản xuất bột kẽm ô xít: 22,2 tỷ đồng bao gồm:
  + Nguyên liệu: 6.000 tấn x 3.000.000 đ/tấn = 18.000.000.000 đồng;
  + Chi phí nhân công: 50 lao động x 12 tháng x 7.000.000 đồng/người/tháng = 4.200.000.000 đồng.

Thay mặt Ban điều hành, Tổng giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018. Kính đề nghị Hội đồng quản trị thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Ban kiểm soát;
- Kế toán trưởng;
- Lưu: VT, TK.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Vũ Phi Hổ